

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính xã Ích Hậu năm 2025

Thực hiện kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 09/01/2025 của UBND huyện Kế hoạch cải cách hành chính huyện Thạch Hà năm 2025; căn cứ tình hình thực tế của địa phương, UBND xã ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính (CCHC) năm 2025 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục cụ thể hóa các nội dung, triển khai Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 10/12/2021 của UBND huyện Thạch Hà về thực hiện các nội dung cải cách hành chính (CCHC) của huyện giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 25/3/2021 của UBND huyện Thạch Hà về thực hiện Cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện.

Xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân góp phần triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ và chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã đề ra; trở thành xã nông nghiệp, dịch vụ phát triển, hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, quốc phòng - an ninh đảm bảo; cải thiện toàn diện đời sống Nhân dân.

2. Yêu cầu

Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn và các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của xã nhà. Trong quá trình triển khai yêu cầu lồng ghép triển khai đồng bộ, thống nhất các mục tiêu, nhiệm vụ theo Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030 gắn với Nghị quyết cấp ủy Đảng, chương trình, kế hoạch, đề án của chính quyền các cấp về CCHC.

Cải cách hành chính phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản lý hiệu quả, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử với lộ trình bước đi phù hợp.

Cải cách hành chính phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức là thước đo đánh giá hiệu quả, chất lượng

phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Người đứng đầu các cơ quan, địa phương phải xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm; gắn với tình hình thực tiễn địa phương, đơn vị.

Cải cách hành chính phải gắn kết chặt chẽ và là nền tảng quan trọng góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; phải gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước tại các cơ quan, đơn vị với nhiệm vụ CCHC nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả; làm động lực, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

Các lĩnh vực: Văn phòng HĐND&UBND; Tư pháp; Văn hóa và Thông tin; Địa chính – Tài nguyên – Môi trường; Tài chính – Kế toán, chịu trách nhiệm về các lĩnh vực thuộc đơn vị mình quản lý trong triển khai thực hiện CCHC.

Bố trí đủ nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính thực tiễn, khả thi của kế hoạch.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Chỉ đạo điều hành CCHC

- 100% các ngành, lĩnh vực xây dựng và ban hành Kế hoạch CCHC năm 2025 có chất lượng, đồng thời tổ chức thực hiện có hiệu quả.
- Phần đầu có ít nhất 01 sáng kiến (*giải pháp mới*) về CCHC áp dụng có hiệu quả được Hội đồng thẩm định huyện công nhận.
- Tối thiểu 50% số ngành, lĩnh vực được kiểm tra CCHC; 100% các ngành, lĩnh vực ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch tự kiểm tra CCHC đảm bảo thực chất và đúng quy định.
- Người đứng đầu đơn vị trực tiếp phụ trách chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC ở đơn vị do mình quản lý.

2. Cải cách thể chế

- Phần đầu từ 80% trở lên nội dung tại các Văn bản QPPL của các cấp giao HĐND huyện và UBND huyện quy định chi tiết được triển khai, thực hiện kịp thời, chất lượng.
- Phần đầu từ 90% trở lên văn bản QPPL của HĐND, UBND huyện được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế theo kết quả rà soát; 80% văn bản QPPL của Trung ương, của tỉnh, của huyện được tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu là 75% số hồ sơ tiếp nhận của cấp xã.

- 100% TTHC đủ điều kiện được thực hiện dịch vụ công (DVC) trực tuyến toàn trình, trong đó tối thiểu 80% DVC trực tuyến được cập nhật lên cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính và công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia; 80% DVC trực tuyến toàn trình có phát sinh hồ sơ trực tuyến; 60% hồ sơ TTHC thuộc danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tiếp nhận và thụ lý trực tuyến.

- Tối thiểu 70% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Tối thiểu 50% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 40% trở lên.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu từ 85%.

- Tổ chức đối thoại của lãnh đạo UBND xã với người dân, doanh nghiệp (*phần đầu ít nhất từ 01 đến 02 cuộc trong năm*).

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các ngành.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Tối thiểu 85% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ đại học trở lên và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc (*trừ các chức danh có tính chất đặc thù: Chủ tịch Hội Cựu chiến binh, Chỉ huy trưởng Quân sự xã*);

- Tổng hợp kết quả, báo cáo phòng Nội vụ các nội dung về quản lý cán bộ công, công chức (CBCC) như: Báo cáo số lượng, chất lượng đội ngũ CBCC năm 2025; kết quả đánh giá CBCC năm 2025; số liệu CBCC bị xử lý kỷ luật năm 2025; tiền lương bình quân của CBCC năm 2025.

- Ban hành và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC năm 2025.

- + Cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng CBCC theo Kế hoạch của cấp trên.

- + Báo cáo kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCC năm 2025.

6. Cải cách tài chính công

- Ủy ban nhân dân xã là cơ quan hành chính Nhà nước được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- 100% các ngành, đoàn thể kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng; 100% cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh được triển khai trên nền tảng điện toán đám mây.

- 100% cán bộ, công chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số, bảo đảm ứng dụng hiệu quả các nền tảng số, khai thác dữ liệu số trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công của các ngành, các cấp.

- 100% cơ sở dữ liệu quốc gia được kết nối, ứng dụng trên địa bàn xã theo lộ trình của huyện; từng bước hình thành cơ sở dữ liệu mở của tỉnh kết nối liên thông trên 80% cơ sở dữ liệu của các sở, ngành để phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, khai thác trọn đời.

- 100% hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước phê duyệt cấp độ an toàn; 100% hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn.

- 80% hồ sơ công việc tại UBND cấp xã được xác lập trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 100% Quyết định công bố danh mục, quy trình nội bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã do UBND tỉnh ban hành được thẩm định đáp ứng yêu cầu.

- 100% các ngành, lĩnh vực đã xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 thực hiện việc duy trì và cải tiến hệ thống tại cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHUNG

1. Công tác triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính

- Tổ chức triển khai kịp thời có hiệu quả, chất lượng các nhiệm vụ CCHC theo lộ trình tại Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2030; kế hoạch CCHC huyện năm 2025 và kế hoạch CCHC của xã năm 2025. Xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm, bố trí nguồn lực, kinh phí phù hợp để triển khai đồng bộ trên 06 lĩnh vực CCHC; đẩy mạnh tuyên truyền về ý nghĩa, mục tiêu, nội dung Chương trình tổng thể CCHC của xã với nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú và phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Triển khai xác định chỉ số CCHC của UBND xã năm 2025 và triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tự kiểm tra công tác CCHC; kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tăng cường công tác kiểm tra công vụ, kiểm tra việc chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

- Thường xuyên đôn đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của UBND xã, Chủ tịch UBND xã và cấp trên giao; thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, duy trì

đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong CCHC. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo cải cách hành hành chính xã từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Tăng cường công tác đối thoại của người đứng đầu các cấp với người dân, doanh nghiệp theo quy định.

- Thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện các văn bản các cấp về CCHC dưới nhiều hình thức, thông qua các cuộc họp giao ban, trên Cổng thông tin điện tử của huyện, trang thông tin điện tử xã; nâng cao vai trò của các cơ quan truyền thông, báo chí trong việc thông tin, tuyên truyền CCHC; tổ chức tuyên truyền qua các hoạt động tập huấn, tọa đàm, tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm về CCHC.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, trang bị các kiến thức, kinh nghiệm về CCHC; giới thiệu, mạnh dạn áp dụng các mô hình mới, sáng kiến, cách làm hay trong CCHC vào thực tiễn.

- Tăng cường tuyên truyền đến người dân về hiệu quả, tiện ích khi thực hiện giải quyết TTHC ở dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

2. Cải cách thể chế

- Kịp thời ban hành các văn bản QPPL để quy định chi tiết các nội dung được giao tại các văn bản QPPL của cấp trên.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình pháp luật hàng năm; kịp thời kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL, đặc biệt tập trung vào việc rà soát các văn bản QPPL do HĐND, UBND các cấp ban hành đảm bảo các quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản QPPL của Trung ương.

- Ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật. Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức, cộng đồng doanh nghiệp và người dân. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

- Tăng cường hiệu quả việc thực hiện các giải pháp nhằm giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1. Trong đó, tạo sự liên thông giữa hoạt động xây dựng, hoàn thiện pháp luật với hoạt động tổ chức thực thi pháp luật. Tiếp tục rà

soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh, phí, lệ phí và các văn bản QPPL có quy định về TTHC theo hướng đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Thường xuyên rà soát, đánh giá các quy định hành chính, TTHC để kiến nghị đơn giản hóa hoặc loại bỏ những TTHC rườm rà, không cần thiết; giảm chi phí, rút ngắn thời gian giải quyết, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của cơ quan nhà nước.

- Định kỳ tổ chức thực hiện khảo sát để đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên tất cả các lĩnh vực để có giải pháp chấn chỉnh kịp thời.

- Triển khai thực hiện tốt Đề án Đổi mới cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông" và các quy chế, quy định phối hợp; thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính các cấp, phổ biến rộng rãi và niêm yết công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã, các quy chế, quy trình và các thủ tục hành chính... để cá nhân, tổ chức biết, thực hiện và giám sát; đồng thời cập nhật kịp thời khi có thay đổi.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ, tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, sự năng động, trung thực, kỷ cương, gương mẫu, tận tâm phục vụ Nhân dân, phục vụ xã hội trong giải quyết công việc của cán bộ, công chức, nhất là cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.

- Tiếp tục hiện đại hóa nền hành chính: duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản liên quan cải cách TTHC; trọng tâm triển khai một số văn bản như Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

- Tập trung rà soát, đơn giản hóa các TTHC nội bộ giữa cơ các quan hành chính nhà nước không liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện TTHC nội bộ giữa cơ các quan hành chính nhà nước.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận

và Trả kết quả cấp xã. Tất cả TTHC thuộc thẩm quyền của cấp xã trên địa bàn được giải quyết đúng quy định theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được kiểm soát chặt chẽ qua Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Đảm bảo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoạt động ổn định, hiệu quả và kết nối với Trung tâm Hành chính công huyện và Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.

- Rà soát, đề xuất bổ sung, nâng cấp hoàn thiện một số chức năng hỗ trợ trong giao dịch trên Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đảm bảo thuận tiện, dễ sử dụng cho người dân, doanh nghiệp khi khai thác, sử dụng; là công cụ giám sát, quản lý chất lượng giải quyết TTHC của công chức, cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện kiểm soát trách nhiệm giải quyết công việc của địa phương có liên quan trong việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC; giảm tỷ lệ hồ sơ trễ hẹn giải quyết TTHC; nghiêm túc thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết TTHC.

- Thực hiện nghiêm túc việc thanh toán trực tuyến về tất cả các TTHC cho cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của các cán bộ, công chức đề xuất điều chỉnh phù hợp, tránh trùng lặp, chồng chéo. Xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp giữa các ngành, lĩnh vực đảm bảo công việc thông suốt, hiệu quả.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức cấp xã thực hiện đào tạo đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị và các kỹ năng liên quan.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động để cán bộ, công chức thực hiện tinh giản biên chế, hưởng các chế độ, chính sách theo đúng quy định.

- Tham gia bồi dưỡng, đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ đối với công chức cấp xã.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, phân quyền; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

5. Cải cách công vụ

- Đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức trong cơ quan đơn vị. Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Kết luận số 29 KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 về việc ban hành Quy chế văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Tiếp tục nghiên cứu đổi mới công tác đánh giá CBCC theo hướng ngày càng

thực chất, chú trọng sản phẩm, hiệu quả công việc. Rà soát, đánh giá đúng chất lượng, trình độ của cán bộ, công chức làm cơ sở đề xuất sắp xếp, điều chuyển, bố trí nhân sự phù hợp với vị trí việc làm; thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ.

6. Cải cách tài chính công

- Tăng cường các biện pháp để giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo quy định.
- Chỉ đạo, đôn đốc thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về cơ chế tự chủ; kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.
- Đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ;
- Thực hiện việc mua sắm, xây dựng đúng tiêu chuẩn, định mức theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; đẩy mạnh việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị

- Tập trung các giải pháp phối hợp các ngành cấp trên triển khai hệ thống cơ sở dữ liệu nền tảng dùng chung; từng bước kết nối liên thông, hình thành cơ sở dữ liệu mở theo quy định.
- Phối hợp các ngành cấp trên xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu được ban hành thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; Đề án về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dùng chung cấp tỉnh (LGSP).
- Ưu tiên thực hiện chuyển đổi số đồng bộ trong cấp ủy, chính quyền các cấp, bao gồm số hóa hồ sơ, văn bản, tài liệu, mọi quy trình nghiệp vụ và giao dịch giữa các cơ quan, tổ chức và giữa các cơ quan, tổ chức với người dân, doanh nghiệp. Thực hiện các chế độ báo cáo (*báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội...*), giám sát tiến độ công việc, phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của xã được thực hiện trực tuyến.

- Đẩy mạnh triển khai ứng dụng các nền tảng công nghệ số quốc gia được các Bộ, ngành, UBND tỉnh công bố. Ứng dụng các giải pháp hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt, hoá đơn điện tử, chữ ký số công cộng...

- Đầu tư bổ sung trang thiết bị chuyên dùng, nâng cao năng lực cán bộ ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của xã. Tiếp tục thực thi xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; bổ sung trang thiết bị, quy trình, nghiệp vụ đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin của UBND xã.

- Thực hiện các giải pháp phòng, chống mã độc tập trung, thường xuyên phối hợp với Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin của tỉnh kịp thời xử lý các sự cố mất an toàn thông tin trên địa bàn.

- Tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về chuyển đổi số, chính quyền số và an toàn thông tin mạng đến lãnh đạo, cán bộ, công chức và người lao động ở các cơ quan nhà nước cấp xã để đáp ứng yêu cầu và điều kiện thực tiễn.

- Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn chuyên sâu về an toàn thông tin, ứng cứu sự cố an ninh mạng, chuyển đổi số do tỉnh, huyện tổ chức.

- Tổ chức tuyên truyền đến người dân thuộc mọi thành phần kinh tế về chuyển đổi số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, đẩy mạnh chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

- Tập huấn, hướng dẫn, nâng cao năng lực cho tổ chuyển đổi số cộng đồng.

7.2. Áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị

Phối hợp với thư ký ISO nhằm tăng cường công tác tuyên truyền về tính hiệu quả của việc ứng dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 vào quá trình thực thi nhiệm vụ dưới hình thức tập huấn, phổ biến mục tiêu nhiệm vụ, trao đổi thông tin thông qua mạng xã hội như: nhóm chat zalo, facebook.... Thường xuyên giám sát, kiểm tra tiến độ của các đơn vị bằng hình thức đột xuất hoặc định kỳ 6 tháng để chấn chỉnh kịp thời các tồn tại, hạn chế.

8. Tác động CCHC đến phát triển kinh tế xã hội

8.1. Mức độ thu hút đầu tư

- Thường xuyên cập nhật các định hướng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, ngành, lĩnh vực trên địa bàn của địa phương; các thông tin về tiềm năng, thế mạnh, định hướng thu hút đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư, công tác đối ngoại, các thông tin chuyên đề về các ngành, lĩnh vực ưu tiên kêu gọi đầu tư trên Trang thông tin điện tử của xã.

- Thực hiện đồng bộ giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, phát huy hiệu quả Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh địa phương (DDCI). Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; tạo môi trường bình đẳng, thuận lợi đối với các nhà đầu

tư.

- Công khai minh bạch, cập nhật và hướng dẫn rõ ràng các loại quy hoạch như: quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, danh mục các dự án thu hồi, chuyển đổi, chuyển mục đích sử dụng đất được HĐND tỉnh thông qua, kế hoạch sử dụng đất cấp xã; các dự án đấu giá quyền sử dụng đất; các cơ chế, chính sách cho người dân, doanh nghiệp trên Trang thông tin điện tử xã Ích Hậu tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tiếp cận, tham gia nghiên cứu, đề xuất dự án.

- Tập trung xử lý các điểm nghẽn, nút thắt về đất đai, thủ tục hành chính để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án trọng điểm, các dự án lớn có tác động lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của xã.

8.2. Tỷ lệ doanh nghiệp thành lập mới trong năm

- Tăng cường trách nhiệm và hiệu quả phối hợp giữa các ngành các công việc liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp; nâng cao trình độ, năng lực công tác, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; xử lý nghiêm những cán bộ, công chức gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp.

- Tập trung rà soát các cơ chế, chính sách đã ban hành liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp đang còn hiệu lực để tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền dừng thực hiện và bãi bỏ các chính sách không còn phù hợp; sửa đổi, tích hợp, ban hành các chính sách mới để thực hiện đảm bảo thống nhất, đồng bộ, thiết thực, phù hợp với thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách của xã.

- Triển khai thực hiện tốt cơ chế chính sách về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập mới, doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh theo quy định tại Nghị quyết số 87/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018; Nghị quyết số 216/2020/NQ-HĐND ngày 08/7/2020 của HĐND tỉnh.

8.3. Thu ngân sách

- Chỉ đạo quản lý, khai thác tốt nguồn thu và chống thất thu ngân sách hiệu quả, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách.

- Đổi mới công tác kiểm tra; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động kiểm tra và giám sát thuế nhằm chống chuyển giá, trốn thuế, thất thu ngân sách các cấp.

- Thực hiện có hiệu quả, đồng bộ các biện pháp thu hồi nợ đọng thuế, đơn đốc, cưỡng chế nợ thuế theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật; phấn đấu thu hết số nợ kỳ trước chuyển sang, hạn chế tối đa nợ mới phát sinh.

- Thực hiện nghiêm túc việc kiểm soát thủ tục hành chính, cắt giảm thủ tục hành chính thuế và rút ngắn tối đa thời gian giải quyết các nội dung liên quan đến tổ chức, cá nhân nộp Thuế; tăng tỷ lệ nhận - xử lý - trả hồ sơ điện tử, trực tuyến,

nâng cao trách nhiệm giải trình; làm tốt công tác tuyên truyền hỗ trợ chính sách pháp luật Thuế, tuyên truyền thủ tục hành chính Thuế, thủ tục hành chính trực tuyến; quản trị, vận hành và khai thác hệ thống mạng, hạ tầng truyền thông và các ứng dụng đảm bảo chất lượng, bảo mật và an toàn dữ liệu theo đúng quy định; 100% doanh nghiệp phát sinh kê khai thuế qua mạng, nộp thuế điện tử.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

Mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, sản phẩm, phân công cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và thời gian cụ thể thực hiện theo Phụ lục(*gửi kèm*)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC năm 2025 trong dự toán ngân sách hàng năm cho các ngành, lĩnh vực:

1. Đối với các nhiệm vụ được phê duyệt theo đề án, kế hoạch, dự án: Kinh phí thực hiện theo đề án, kế hoạch, dự án được phê duyệt.

2. Đối với các nhiệm vụ có quy định định mức kinh phí cụ thể để thực hiện: Kinh phí chi theo định mức quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo CCHC xã

- Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo CCHC theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phát huy vai trò các thành viên Ban Chỉ đạo được giao chủ trì thực hiện các lĩnh vực, nội dung của xã về cải cách hành chính như: Văn phòng HĐND&UBND; Tư pháp; Văn hóa và Thông tin; Tài chính – kế toán, Địa chính – Xây dựng – Môi trường chịu trách nhiệm chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai các nội dung được giao chủ trì theo Kế hoạch này và theo quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo CCHC xã đảm bảo tiến độ, chất lượng theo quy định.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo CCHC xã chỉ đạo quyết liệt thúc đẩy công tác CCHC; quan tâm bố trí nhân lực, tài chính, thời gian và các nguồn lực cần thiết; chỉ đạo, lãnh đạo kịp thời, thường xuyên, liên tục các vấn đề đặt ra từ thực tiễn, giải đáp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của địa phương trong triển khai các nội dung, nhiệm vụ CCHC, đồng thời có kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm để làm tốt hơn trong từng tháng, quý và năm.

2. Các ngành, lĩnh vực; các trường học, trạm y tế và Cán bộ, Công chức:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC tại cơ quan, đơn vị phù hợp với đặc điểm tính chất nhiệm vụ của đơn vị mình; chủ động thực hiện các nhiệm vụ CCHC thường xuyên trong năm 2025 theo chức năng nhiệm vụ được giao, đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ CCHC năm 2025 của xã.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra về thực hiện cải cách hành chính tại các đơn vị; báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Văn phòng UBND xã - Cơ quan thường trực công tác CCHC của xã) kết quả thực hiện công tác CCHC của đơn vị (định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm và đột xuất khi có yêu cầu).

3. Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính

- Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính gồm: Văn phòng HĐND & UBND xã và các ngành: Tài chính - Kế toán, Tư pháp, Văn hóa, và Thông tin, Địa chính chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp kiểm tra các nội dung cải cách hành chính, đồng thời tổng hợp báo cáo UBND xã (qua Văn phòng UBND xã) về các nội dung công tác CCHC theo chức năng, nhiệm vụ được phân công (định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm và đột xuất khi có yêu cầu theo quy định).

- Văn phòng UBND xã - Cơ quan thường trực công tác CCHC của xã chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra toàn diện công tác CCHC theo Kế hoạch; tổng hợp báo cáo UBND huyện, Phòng Nội vụ và UBND xã về kết quả thực hiện công tác CCHC của xã theo đúng quy định.

4. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận một cửa xã.

Chịu trách nhiệm là đầu mối trong việc tiếp nhận, hướng dẫn, theo dõi và giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền được giao; Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm soát chặt chẽ số liệu thủ tục hành chính thực hiện thẩm định và phê duyệt tại bộ phận một cửa. Tăng cường việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan, cán bộ, công chức giải quyết TTHC.

5. Công chức Văn hóa – Thông tin

- Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa chương trình, nội dung tuyên truyền về CCHC; duy trì và nâng cao chất lượng chuyên đề, tin tức CCHC; hàng tuần, hàng tháng chủ động phối hợp với Văn phòng UBND xã, các cơ quan có liên quan để kịp thời cập nhật tin tức về công tác CCHC trên các phương tiện thông tin đại chúng của xã.

- Nâng cao chất lượng chuyên trang CCHC, kịp thời đưa tin tức, ý kiến của người dân về CCHC; nêu gương điển hình tập thể, cá nhân trong thực hiện công tác CCHC trên địa bàn xã; thực hiện chuyên mục “Cải cách hành chính” có hiệu quả.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp xã

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác truyền thông; giám sát, phản biện nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác CCHC.

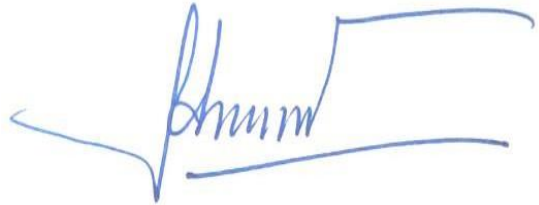
- Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các ngành, đoàn thể các cấp, các trường học,

trạm y tế; cán bộ, công chức liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Văn phòng UBND xã để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND xã xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các ngành, đơn vị;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'Bui Truong Dinh', is written over a horizontal line.

Bùi Trọng Đình